TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN** Bản án số: 370 /2020/HS-ST Ngày: 07 / 9 /2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trọng Tú

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa : Bà Vũ Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Ngọc - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 388/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 407 /2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

- Sinh ngày 01 tháng 11 năm 1982 tại Thái Nguyên.

- Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Xóm A, xã B, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1938 (đã chết); Con bà: Trương Thị H , sinh năm 1949; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Trần Thị X, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2008;

- Tiền án: Tại bản án số 280/2017/HSST ngày 07/8/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 01/02/2019.

- Tiền sự: Không;

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2020 đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Phong Đ, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Xóm A, xã B, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/6/2020, tổ công tác của Công an xã A, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã A phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Người đàn ông khai tên là Nguyễn Văn C và tự giác lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 01 gói giấy màu trắng xanh giao nộp cho tổ công tác. Kiểm tra bên trong gói giấy màu trắng xanh thấy có chứa chất bột màu trắng theo C khai nhận đó là ma túy Heroine C mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng là 0,215 gam và lấy mẫu vật gửi giám định ký hiệu C.

Tại bản Kết luận giám định số 3583/C09-TT2 ngày 17/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu C gửi giám định là ma túy, loại Heroine (BL 43).

Tại bản Kết luận giám định số 877/KL-KTHS ngày 07/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn C là 0,215 gam (BL 42).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 09/6/2020, C đi bộ đến khu vực bờ đê thuộc xóm A, xã B, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, C đã mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được bọc bằng giấy màu trắng xanh với giá 100.000đ. C cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đi về nhà nhưng trên đường về thì bị tổ công tác Công an xã Đồng Liên phát hiện, bắt quả tang như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu 3583- C09 (TT2) bên trong có chứa ma túy; hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 392/CT-VKSNDTPTN ngày 17 /8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn C từ 24 đến đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu 3583 - C09 (TT2). Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã C hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Nguyễn Văn C tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ xác định.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, tại khu vực xóm A, xã B, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ 0,215 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã A phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Tại Điều 249 BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Herroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, do vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[**4**]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức án từ 24 đến 30 tháng tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[**5**] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu 3583- C09(TT2) là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[**6**] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[**7**] Về các vấn đề khác: Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, Nguyễn Văn C khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xã Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS;

1. Xử phạt: Nguyễn Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ

ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 09/6/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu 3583-C09(TT2)

(*Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 435 ngày 12 / 8/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.)*

2.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hà